

Số: 73 /KH-THCS

Minh Tân, ngày 09 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số Năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của UBND thành phố về Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03-NQTU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 21/9/2020 của UBND thành phố Hải Phòng về công tác Chuyển đổi số của thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các văn bản chỉ đạo khác có liên quan; Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 25/3/2023 của UBND huyện Thủy Nguyên về việc tuyên truyền chuyển đổi số trên địa bàn huyện Thủy Nguyên giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 65/KH-GDĐT ngày 30/09/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thủy Nguyên về việc triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025; Kế hoạch số 38/KH-THCS ngày 20/08/2024 của Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Minh Tân về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025,

Trường Trung học cơ sở Minh Tân xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS) năm học 2024-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục triển khai các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm nhằm đạt được chỉ tiêu đề ra trong Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 25/3/2023 của UBND huyện Thủy Nguyên về việc tuyên truyền chuyển đổi số trên địa bàn huyện Thủy Nguyên giai đoạn 2022-2025.
2. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các hoạt động quản lý và giáo dục của nhà trường để thúc đẩy sự phát triển và đổi mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng công tác quản lý.
3. Thực hiện đầy đủ các nội dung trong Kế hoạch, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT tại Nhà trường; gắn kết chặt chẽ các hoạt động của Ngành và trường, của trường với các thành viên.
4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, quản trị, dạy, học, kiểm tra, đánh giá trong Nhà trường; tiếp tục xây dựng kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; tăng

cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy, học và quản lý giáo dục đi cùng với phát triển các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường học tập số; nâng cao năng lực số cho học sinh và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của Nhà trường.

5. Tiếp tục thực hiện việc kiểm tra, đánh giá mức chuyển đổi số trong các đơn vị. Trong quá trình tự đánh giá, thực hiện thu thập, lập danh mục minh chứng theo các tiêu chí của Bộ chỉ số.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra đánh giá

Xây dựng kế hoạch và triển khai có hiệu việc quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2024-2025 (theo Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên). Trong đó tập trung vào triển khai một số nội dung như sau:

a) Duy trì, khai thác sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong hoạt động dạy học trực tuyến để trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi giáo viên, học sinh.

b) Tổ chức xây dựng học liệu số, đóng góp và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Bộ GDĐT trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

c) Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính đối với môn Tin học học ở một số khối lớp. Triển khai hệ thống phần mềm quản lý Thư viện điện tử tích hợp kho học liệu số. Đẩy mạnh triển khai phần mềm Quản lý hồ sơ số sách điện tử tích hợp chữ ký số hỗ trợ lưu trữ hồ sơ số sách điện tử đồng thời triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

d) Tăng cường ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động dạy, học. Xây dựng kế hoạch xây dựng bài dạy, bài giảng điện tử.

e) Rà soát và có kế hoạch đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính đáp ứng yêu cầu dạy môn Tin học; mua sắm thiết bị phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến của Nhà trường.

2. Chuyển đổi số trong quản trị Nhà trường và xây dựng cơ sở dữ liệu số

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc phần mềm quản lý trường học tại địa chỉ: <https://csdl.haiphong.edu.vn>; thực hiện các phân hệ: quản lý người học (hồ sơ, kết quả quá trình học tập, rèn luyện, học bạ, sức khỏe), quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất (trong đó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, nhà công vụ cho giáo viên, phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh), y tế học đường, tài chính (thanh toán không dùng tiền mặt); đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

b) Tiếp tục rà soát và đề nghị cấp mới chữ ký số cho giáo viên, nhân viên để phục vụ việc CDS trong quản lý hồ sơ, sổ sách chuyên môn, tiến tới mục tiêu quản lý chuyên môn không giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà trường.

c) Xây dựng kế hoạch bố trí nguồn lực để triển khai học bạ số; triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu văn bằng, chứng chỉ hướng đến triển khai văn bằng số, chứng chỉ số và công khai thông tin về cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định của Bộ GDĐT.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên một số dịch vụ:

a) Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu các cấp học (lớp 6, lớp 10).

b) Áp dụng giải pháp thanh toán học phí và các khoản thu bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt trong đó có Nền tảng thanh toán trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu với CSDL ngành.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

S TT	Nội dung thực hiện	Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
1	Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS năm học 2024-2025.	- Phó HT tham mưu xây dựng KH; - HT ký ban hành.	Trong tháng 10/2024	Kế hoạch
2	Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục; Phân công lãnh đạo đơn vị phụ trách và cán bộ làm đầu mối thực hiện triển khai các nhiệm vụ CNTT, CDS	- Phó HT tham mưu kiện toàn nhân lực, đề xuất phân công nhiệm vụ; - HT ký ban hành quyết định	Trong tháng 10/2024	Kế hoạch
3	Rà soát, tổng hợp số liệu về ứng dụng CNTT, CDS gửi về Phòng GDĐT	- Tổ UD CNTT, CDS của Nhà trường	Chậm nhất 20/10/2024	Báo cáo kết quả
4	Tổ chức Sơ kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và CDS học kỳ I năm học 2024-2025, Số liệu về ứng dụng CNTT, CDS gửi về Phòng GDĐT	- Tổ UD CNTT, CDS của Nhà trường	Trước ngày 20/01/2025	Báo cáo kết quả
5	Triển khai việc tự đánh giá mức CDS của cơ sở giáo dục theo Quyết định 4725/QĐ-BGDĐT. Công bố mức độ CDS của các đơn vị trên cổng thông tin của đơn vị	- Tổ UD CNTT, CDS của Nhà trường	Trước ngày 25/5/2025	Quyết định công nhận



IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. KIỆN TOÀN TỔ CHỨC BỘ PHẬN PHỤ TRÁCH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ CÔNG TÁC THỐNG KÊ GIÁO DỤC

a) Hiệu trưởng phân công thầy Cù Văn Toàn, Phó Hiệu trưởng phụ trách chỉ đạo chung, phân công thầy Tạ Văn Trung, giáo viên Tin học làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

b) Phân công thầy Cù Văn Toàn, Phó Hiệu trưởng chỉ đạo tổ UDCNTT và CDS triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của Nhà trường: quyết định, kế hoạch, biên bản, các minh chứng (theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên).

c) Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng, tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

d) Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang bị triển khai ứng dụng CNTT trong Nhà trường. Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ ứng dụng CNTT và dạy môn Tin học một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

- Rà soát và có kế hoạch đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính để dạy môn Tin học, tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 phục vụ dạy môn Tin học: Tối đa 2 học sinh học chung 1 máy tính ở cấp Tiểu học, THCS). Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

- Rà soát và có kế hoạch về mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet kết nối (có dây hoặc không dây) đến từng phòng học; Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập - IPS,...) cho hệ thống mạng cục bộ và phần mềm bản quyền cho máy tính của Nhà trường.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn đối với hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...); thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu ngành. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ giáo viên và học sinh Nhà trường kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

- Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và đội ngũ nhà giáo về vai trò và kết quả của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Lồng ghép nội dung kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục của giáo viên, nhân viên trong kế hoạch kiểm tra nội bộ, kế hoạch kiểm tra nề nếp, công vụ và trong một số kế hoạch chuyên môn của năm học 2024-2025

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu Nhà trường

- Căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong năm học 2024-2025.

- Phân công 01 CBQL và 01 giáo viên phụ trách công tác CNTT; Phân công trách nhiệm trong việc quản lý sử dụng email chung, đảm bảo tiếp nhận đầy đủ thông tin, kịp thời trong công tác báo cáo và điều hành công việc; Thành lập Ban quản trị

trang website Công thông tin điện tử, fanpage của Nhà trường (*lồng ghép trong Tổ CNTT*); có cơ chế đãi ngộ phù hợp đối với CB, GV phụ trách công tác CNTT nhằm nâng cao hiệu quả công việc; Kịp thời khen thưởng tổ nhóm chuyên môn, cá nhân có thành tích tốt về ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và giảng dạy.

- Cân đối nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT phục vụ cho công tác quản lý, giảng dạy và học tập của nhà trường.

2. Tổ CNTT, CDS của Nhà trường

- Thực hiện công khai các hoạt động giáo dục trên website nhà trường và các kênh thông tin chính thống khác.

- Rà soát, tổng hợp số liệu về ứng dụng CNTT, CDS gửi về Phòng GDĐT trước ngày 20/10/2024.

- Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và CDS học kỳ 1 năm học 2024-2025, Số liệu về ứng dụng CNTT, CDS gửi về Phòng GDĐT trước ngày 15/01/2025.

- Triển khai việc tự đánh giá mức CDS của các cơ sở giáo dục theo Quyết định 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022. Công bố mức độ CDS của các đơn vị trên cổng thông tin của đơn vị và gửi báo cáo về cơ quan quản lý cấp trên trước ngày 20/5/2025.

- Thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định các báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Sở, Phòng GDĐT.

Trên đây là kế hoạch triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025. Đề nghị toàn thể giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Hiệu trưởng để được hướng dẫn giải quyết./.

*** Nơi nhận:**

- Phòng GD-ĐT (để b/c);
- CBGVNV (để thực hiện);
- Lưu VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Hà